

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐĐT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 23/06/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		PVD3+TD3+VSP01	7:25	19+3+0	0+0+0		19+0+3	0+0+0	
2		RC6+RP1+MRM	7:25	2+0+16	0+0+0		1+0+20	0+0+0	chuyen 1 rc6-rp1
3		RCDM+PVD3+PPD	9:25	2+13+7	0+0+0		0+10+9	0+0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 23/06/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:35
FLIGHT: 1	TO: PVD3 - TD3 - VSP01	CREW: Hạnh - Dương - Toàn	ETA: 09:25
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAM XUAN VINH	PVD3	37-38	2	15	115	74	PVD-DD	Vietnamese
2	MAI TUAN ANH	PVD3	32	1	7		63	PVD-DD	Vietnamese
3	JOHN MURDOCH	PVD3	70	1	5		125	PVD - DD	British
4	PHAM BA TAN	PVD3	39	1	10		80	PVD OFFS	Vietnamese
5	TRAN MINH TAM	PVD3	33	1	9		69	PVD OFFS	Vietnamese
6	PHAM VAN HUNG	PVD3	29-30	2	12		81	PVD OFFS	Vietnamese
7	MAI VAN TIEN	PVD3	50	1	5		71	PVD OFFS	Vietnamese
8	TRAN HOANG DUNG	PVD3	31	1	7		77	PVD OFFS	Vietnamese
9	ĐẶNG THÔNG TRI MẠN	PVD3	52	1	8		63	PVD OFFS	Vietnamese
10	NGUYEN QUANG TRUNG	PVD3	36	1	10		70	PVD OFFS	Vietnamese
11	LÊ MINH QUỐC TUÂN	PVD3	48	1	9		70	PVD OFFS	Vietnamese
12	LÊ TÂN THẠNH	PVD3	49	1	5		86	PVD OFFS	Vietnamese
13	NGUYEN XUAN AN	PVD3	71	1	5		70	PVD OFFS	Vietnamese
14	LÊ QUANG HUY	PVD3	27-28	2	5		69	PVD OFFS	Vietnamese
15	HOANG CONG THANG	PVD3	34	1	6		62	PVD OFFS	Vietnamese
16	PHAN VAN TRINH	PVD3	51	1	7		72	PVD OFFS	Vietnamese
17	NGUYEN XUAN TAO	PVD3	43	1	6		65	PVD OFFS	Vietnamese
18	TRAN ĐỨC NGU	PVD3	35	1	5		74	PVD OFFS	Vietnamese
19	KHUAT MINH VINH	PVD3	29	1	8		68	PVD OFFS	Vietnamese
20	NGO VAN SON	TD3	42	1	10		82	KHOAN	Vietnamese
21	MAI THE HIEN	TD3	41	1	12		86	KHOAN	Vietnamese
22	ONG VAN NAM	TD3	43	1	13		60	BAKER HU	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PVD3	19	22	144	1.409	115	19		
2	TD3	3	3	35	228	0	0		
3	VSP01	0	0	0	0	0	3		
TOTAL		22	25	179	1.637	115	22		
WEIGHT KG				179	1.637	115			

GRAND TOAL: 1.931 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 23/06/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:30
FLIGHT: 2	TO: RC6 - RPI - MRM	CREW: TUYỀN - CHIẾN - MQUÂN	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HOANG HUU SON	RC6	90	1	5	30	75	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYEN VAN HAN	RC6	91	1	7		82	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYEN NGOC THACH	MRM	66	1	5		65	P. DC BME	Vietnamese
4	POLYAKOV DMITRY	MRM	56	1	15		75	AMNGR	Russian
5	ZHESTKOV ALEXEY	MRM	55	1	10		100	AMNGR	Russian
6	SUVOROV IURII	MRM	64-65	2	17		105	AMNGR	Russian
7	KIMAKOVSKII MAKSIM	MRM	63	1	3		85	AMNGR	Russian
8	LOGANOV VITALII	MRM	50	1	10	60	82	AMNGR	Russian
9	BARILENKO ALEKSANDR	MRM	61	1	10		115	AMNGR	Russian
10	LYMAR OLEG	MRM	51-52	2	10		75	AMNGR	Russian
11	ZHIGALO ALEKSANDR	MRM	53-54	2	17		90	AMNGR	Russian
12	USMANOV ALBERT	MRM	57-58	2	15		102	AMNGR	Russian
13	MUKHAMETOV ILMIR	MRM	47	1	12		80	AMNGR	Russian
14	ZHURAVLEV ANATOLII	MRM	62	1	5		90	AMNGR	Russian
15	NGUYEN VAN THAI	MRM	59	1	7		80	PVDO	Vietnamese
16	TRAN VAN HOANG	MRM	60	1	5		62	PVDO	Vietnamese
17	NGUYEN VAN HIEN	MRM	49	1	7		67	ĐVL	Vietnamese
18	ĐỖ TIẾN DUNG	MRM	48	1	5		55	ĐVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RC6	2	2	12	157	30	1	1	CHUYEN 01 PAX TU RC6 SANG RPI
2	RPI	0	0	0	0	5	0	0	
3	MRM	16	20	153	1.328	60	20		
TOTAL		18	22	165	1.485	95	21		
WEIGHT KG				165	1.485	95			

GRAND TOAL: 1.745 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 23/06/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:50
FLIGHT: 3	TO: RCDM - PVD3 - PPD	CREW: TUYỀN - CHIẾN - MQUÂN	ETA: 11:40
DO-2			

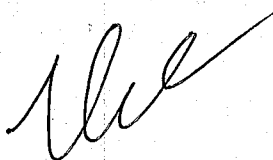
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN ĐƯỜNG	RCDM	80-82	3	17		66	CODIEN	Vietnamese
2	ĐẶNG TRỌNG DUNG	RCDM	83-84	2	17		64	CODIEN	Vietnamese
3	NGUYỄN NGỌC CHIẾN	PVD3	33	1	7		59	PVD OFFS	Vietnamese
4	ĐÀO XUÂN AN	PVD3	07	1	6		83	PVD OFFS	Vietnamese
5	NGUYỄN THANH CÔNG	PVD3	08	1	7		76	PVD OFFS	Vietnamese
6	HỒ MINH PHÚC	PVD3	17	1	5		86	PSV	Vietnamese
7	CAO DỤC ANH	PVD3	15	1	10		63	PSV	Vietnamese
8	LÊ VĂN HUU	PVD3	16	1	10		64	PSV	Vietnamese
9	LÊ VĂN HIỆN	PVD3	14	1	8		58	PSV	Vietnamese
10	NGUYỄN QUANG HIỆU	PVD3	12-13	2	15		76	PVD OFFS	Vietnamese
11	ĐO VĂN HUY	PVD3	09-10	2	11		70	PVD OFFS	Vietnamese
12	TRƯƠNG DỤC THO	PVD3	11	1	8		64	PVD OFFS	Vietnamese
13	HUỲNH THỰC QUÝ	PVD3	19-20	2	12		69	PVD - DD	Vietnamese
14	LÊ CHÍ HỮU	PVD3	21-22	2	15	15	68	PVD - DD	Vietnamese
15	NGUYỄN XUÂN TOÀN	PVD3	18	1	10	25	71	ĐVL	Vietnamese
16	TRẦN DUY NAM	PPD	80	1	8		74	KH-THAC	Vietnamese
17	LƯƠNG VIỆT HỢP	PPD	71-72	2	12		59	DUY LINH	Vietnamese
18	ĐẶNG TRẦN LONG	PPD	77-78	2	15		57	DUY LINH	Vietnamese
19	HUỲNH THANH HIỆN	PPD	79	1	15	10	61	DUY LINH	Vietnamese
20	VĂN NGỌC TÂM	PPD	73-74	2	12		65	DUY LINH	Vietnamese
21	ĐẶNG VĂN HÙNG	PPD	75-76	2	15		75	DUY LINH	Vietnamese
22	VU VĂN THANH	PPD	69-70	2	12		55	DUY LINH	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RCDM	2	5	34	130	0	0		
2	PVD3	13	17	124	907	40	10		
3	PPD	7	12	89	446	10	9		
TOTAL		22	34	247	1.483	50	19		
WEIGHT KG				247	1.483	50			

GRAND TOAL: 1.780 KGS

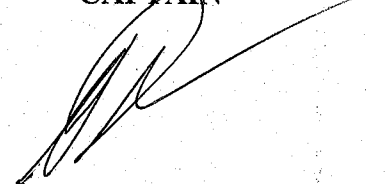
VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

Xin chú ý ký to  PETROBRAS

DATE: 21/06/2021	TO: HST - TGTH1 - TGTH4 - AMD	AIRCRAFT: 610	ETD: 11:30
FLIGHT: 07	FROM: VT	CREW: NKhánh - ATUÂN	ETA: 13:40
CAM-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐO THẾ THANH	HST	50-51	2	14		63	KH-THAC	Vietnamese
2	PHẠM TUÂN CHUNG	HST	54	1	10		65	KH-THAC	Vietnamese
3	LÊ MINH THUẬN	HST	52-53	2	12		68	KH-THAC	Vietnamese
4	LA NGOC HOAN	TGTH1	39	1	9		72	HLJOC	Vietnamese
5	THAI THANH THAO	TGTH1	36-37	2	15		75	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN KHÁC TOÀN	TGTH1	38	1	5		73	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYỄN VIỆT THĂNG	TGTH1	35	1	12		73	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYỄN HOANG LONG	TGTH4	40-41	2	13		70	KH-THAC	Vietnamese
9	DO VAN THAO	TGTH4	33	1	12		67	HLJOC	Vietnamese
10	PHAN THANH NGOAN	TGTH4	36-37	2	15		89	KH-THAC	Vietnamese
11	CHU ĐỨC CHI	TGTH4	38-39	2	14		68	KH-THAC	Vietnamese
12	PHẠM ANH ĐỨC	TGTH4	34	1	15		70	KH-THAC	Vietnamese
13	TRẦN VĂN KHANH	TGTH4	35	1	5		59	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYỄN ANH KHOA	AMD	26-27	2	9		65	KH-THAC	Vietnamese
15	THAI NGUYỄN HAI VI	AMD	31	1	15		93	KH-THAC	Vietnamese
16	TRẦN HUU DANG	AMD	32	1	10		82	KH-THAC	Vietnamese
17	LÊ THANH TÂN	AMD	28-29	2	15		60	KH-THAC	Vietnamese
18	TRẦN ANH QUAN	AMD	30	1	12		64	HLJOC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	HST	3	5	36	196	0	4		
2	TGTH1	4	5	41	293	0	4		
3	TGTH4	6	9	74	423	0	2		
4	AMD	5	7	61	364	0	9		
TOTAL		18	26	212	1.276	0	19		
WEIGHT KG				212	1.276	0			

GRAND TOAL: 1.488 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN

